TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 29/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em.

2. Ông Liêu Tài Ngoánh.

- Thư ký Pên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia Pên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990 tại huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: ấp Bửu I, xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1962 và bà Tạ Thị M, sinh năm 1964; vợ và con: chưa có, tiền án: không lần; tiền sự: 01 lần (Ngày 07/01/2022 bị Công an xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản), chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; nhân thân: chưa bị kết án, đã bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/4/2022 đến nay đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn Phì, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp 15A, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/01/2022, Nguyễn Văn T đi ngang công trình xây dựng cầu tại ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình thì phát hiện có nhiều tài sản của công trình để sơ hở nên nảy sinh ý định lấy trộm. Khoảng 04 giờ sáng ngày

21/01/2022, T điều khiển xe máy kiểu dáng Wave, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 94H3-8306 đi từ nhà ở ấp Bửu 1, xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải đến công trình xây dựng cầu tại ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, quan sát thấy nhà sau của bà Nguyễn Kim P1 không đóng cửa (nơi để các tài sản để thi công công trình) nên T lén lút đi vào lấy trộm tài sản bao gồm: 01 thùng hình chữ nhật bằng kim loại, màu xanh có nắp đậy; 01 (một) máy cắt sắt bằng kim loại; 01 (một) cây chìa khóa có 01 đầu tròn, 01 đầu chữ U số 17; 01 (một) cây chìa khóa có 01 đầu chữ U số 22, 01 đầu chữ U số 24; 01 (một) cái lưỡi cắt bằng kim loại, đuồng kính 14,5cm, có chữ Blue Bird; 03 (ba) cây lục giác bằng kim loại, màu trắng. Sau khi lấy trộm tài sản, T đem về cất giữ tại nhà định bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ông Nguyễn Văn Q (cha của T) phát hiện T đem tài sản cất giấu tại nhà nên trình báo Công an xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Ngày 24/01/2022, Công an xã Long Điền Đông chuyển tố giác về tội phạm đến công an xã Vĩnh Thịnh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐGĐTS ngày 24/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận các tài sản bị mất trộm có giá trị tại thời điểm ngày 21/01/2022 là:

+ 01 (một) thùng hình chữ nhật bằng kim loại, màu xanh, có nắp đậy và chốt cài, có kích thước 54cm x 20cm x 31cm có giá trị 198.000 đồng.

+ 01 (một) máy cắt sắt bằng kim loại, màu xanh nhãn hiệu CEYAMADO REBAR CUTTER, MODEL: RC-25 có dây và chuôi điện màu đen, dài 2,30m có giá trị 5.100.000 đồng.

+ 01 (một) cây chìa khóa có 01 đầu tròn, 01 đầu chữ U số 17, nhãn hiệu YETUSA Standard màu trắng có giá trị 11.000 đồng.

+ 01 (một) cây chìa khóa có 01 đầu chữ U số 22, 01 đầu chữ U số 24, nhãn hiệu SGP màu trắng có giá trị 15.000 đồng.

+ 01 (một) cái lưỡi cắt bằng kim loại , đường kính 14,5cm, có chữ BLUE BIRD có giá trị 47.500 đồng.

+ 01 (một) cây lục giác bằng kim loại, màu trắng, có kích thước 20cm x 0,8cm có giá trị 10.000 đồng.

+ 01 (một) cây lục giác bằng kim loại, màu trắng, có kích thước 8,5cm x 0,5cm có giá trị 6.000 đồng.

+ 01 (một) cây lục giác bằng kim loại, màu trắng, có kích thước 6,5cm x 0,4cm có giá trị 5.000 đồng.

T giá trị tài sản: 5.392.500 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSHB ngày 27/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội

"*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Pên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 04 tháng tù, thời hạn phạt tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam nên đề nghị trả tự do cho bị cáo tại Pên tòa.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy kiểu dáng Wave, màu đỏ - đen; tịch thu tiêu hủy biển số xe 94H3-8306.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã thu hồi tài sản trả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác.

Tại Pên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không bào chữa, không tranh luận và các bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại Pên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Pên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 21/01/2022, bị cáo Nguyễn Văn T lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Phạm Văn Phì đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của anh Phì bao gồm 01 thùng hình chữ nhật bằng kim loại, màu xanh có nắp đậy; 01 (một) máy cắt sắt bằng kim loại; 01 (một) cây chìa khóa có 01 đầu tròn, 01 đầu chữ U số 17; 01 (một) cây chìa khóa có 01 đầu chữ U số 22, 01 đầu chữ U số 24; 01 (một) cái lưỡi cắt bằng kim loại, đuồng kính 14,5cm, có chữ Blue Bird; 03 (ba) cây lục giác bằng kim loại, màu trắng, qua định giá các tài sản có T giá trị là 5.392.500 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn T khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến tài sản của chủ sở hữu mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương nói riêng và cho toàn xã hội nói chung. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo khỏi sinh hoạt xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và cũng như phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt như sau:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo, trình độ văn hóa thấp; đồng thời bị cáo đủ điều kiện áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần thiết áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt khoản 1 Điều 173 bộ luật hình sự để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Văn Phì đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu in tại lốc xe là "SINO-HONGDA" màu đỏ đen, không xác định được số khung, số máy, bánh căm màu đỏ, có kính chiếu hậu bên trái, không có chìa khóa xe, xe đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát 94H3-8306.

Đối với 01 (một) giỏ đan bằng nhựa màu vàng xanh, có quai xách màu đỏ, kích thước 45cm x 20cm x 12cm không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho chủ sở hữu là bà Tạ Thị M là đúng quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 01/4/2022; bị cáo không phải chấp hành hình phạt, vì thời hạn phạt tù bằng với thời gian bị cáo T đã bị tạm giam (Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/4/2022 đến ngày 29/7/2022).

Trả tự do ngay tại Pên tòa cho bị cáo Nguyễn Văn T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu in tại lốc xe là "SINO-HONGDA" màu đỏ đen, không xác định được số khung, số máy, bánh căm màu đỏ, có kính chiếu hậu bên trái, không có chìa khóa xe, xe đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát 94H3-8306.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu quản lý tại biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/6/2022)

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I danh mục án phí Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nôp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Nguyễn Văn T phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án theo đúng quy định pháp luật

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- CQĐT CA huyện Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Viện KSND tỉnh Bạc Liêu;
- Viện KSND huyện Hoà Bình;
- Chi cục THADS huyện Hoà Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA

Lê Thị Nam